

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ BÌNH PHƯỚC

Số: 1931 /CT-TTHT
V/v xuất hóa đơn phí quản lý
duy tu cơ sở hạ tầng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 12 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng kỹ thuật Becamex
Bình Phước.

Mã số thuế: 3800405138.

Địa chỉ: QL14, tổ 8, Khu phố 3, phường Minh
Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Cục Thuế Bình Phước nhận được Công văn số 73/CV-BBP ngày 21/5/2024 của
Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng kỹ thuật Becamex - Bình Phước hỏi về hướng
dẫn xuất hóa đơn và ghi nhận doanh thu phí quản lý duy tu cơ sở hạ tầng về các
trường hợp miễn, giảm phí. Vấn đề này, Cục Thuế Bình Phước trả lời như sau:

1. Xử lý hóa đơn đối với các trường hợp đã ghi nhận doanh thu chi phí.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020
của Chính phủ quy định về xử lý hóa đơn điện tử có sai sót như sau:

*“2. Trường hợp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện
tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người mua mà người mua hoặc người
bán phát hiện có sai sót thì xử lý như sau:*

a) *Trường hợp có sai sót về tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã
số thuế, các nội dung khác không sai sót thì người bán thông báo cho người mua
về việc hóa đơn có sai sót và không phải lập lại hóa đơn. Người bán thực hiện
thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử có sai sót theo Mẫu số 04/SS-
HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này, trừ trường hợp hóa đơn điện
tử không có mã của cơ quan thuế có sai sót nêu trên chưa gửi dữ liệu hóa đơn
cho cơ quan thuế.*

b) *Trường hợp có sai: mã số thuế; sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về
thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất
lượng thì có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hóa đơn điện tử như sau:*

b1) *Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót.
Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận
trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và
người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn
điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót.*

*Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng
chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.*



b2) Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử có sai sót trừ trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót.

Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

Như vậy trường hợp Công ty giảm phí duy tu cơ sở hạ tầng đối với các hóa đơn đã xuất cho khách hàng thì thực hiện điều chỉnh theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

2. Về việc xuất hóa đơn cho khách hàng khi giảm 50% phí quản lý duy tu cơ sở hạ tầng trong thời gian sắp tới.

- Căn cứ quy định tại Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về thời điểm xác định thuế GTGT và quy định tại Khoản 5 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC về xác định thuế GTGT phải nộp.

“5. Xác định số thuế GTGT phải nộp:

$$\text{Số thuế GTGT phải nộp} = \text{Số thuế GTGT đầu ra} - \text{Số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ}$$

Trong đó:

a) Số thuế giá trị gia tăng đầu ra bằng tổng số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ bán ra ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng.

Thuế giá trị gia tăng ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng bằng giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ chịu thuế bán ra nhân (x) với thuế suất thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ đó.

Trường hợp sử dụng chứng từ ghi giá thanh toán là giá đã có thuế GTGT thì thuế GTGT đầu ra được xác định bằng giá thanh toán trừ (-) giá tính thuế quy định tại khoản 12 Điều 7 Thông tư này.

...

- Căn cứ quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về thời điểm lập hóa đơn điện tử như sau:

...

“2. Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao gồm trường hợp thu tiền đặt cọc hoặc tạm ứng để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp các dịch vụ: kế toán, kiểm toán, tư vấn tài chính, thuế; thẩm định giá; khảo sát, thiết kế kỹ thuật; tư vấn giám sát; lập dự án đầu tư xây dựng).

“3. Trường hợp giao hàng nhiều lần hoặc bàn giao từng hạng mục, công đoạn dịch vụ thì mỗi lần giao hàng hoặc bàn giao đều phải lập hóa đơn cho khối lượng, giá trị hàng hóa, dịch vụ được giao tương ứng.”

“4. Thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau:

...

c) Đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

d) Đối với tổ chức kinh doanh bất động sản, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà để bán, chuyển nhượng:

d.1) Trường hợp chưa chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng: Có thực hiện thu tiền theo tiến độ thực hiện dự án hoặc tiến độ thu tiền ghi trong hợp đồng thì thời điểm lập hóa đơn là ngày thu tiền hoặc theo thỏa thuận thanh toán trong hợp đồng.

d.2) Trường hợp đã chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng: Thời điểm lập hóa đơn thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.”.

Như vậy, đối với trường hợp giảm phí quản lý duy tu cơ sở hạ tầng trong thời gian tới, Công ty thực hiện xuất hóa đơn theo giá điều chỉnh theo hướng dẫn tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, đồng thời xác định thuế GTGT, số thuế GTGT phải nộp theo quy định tại Điều 8 và tại Khoản 5 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

3. Về khai thuế bổ sung đối với các trường hợp thanh lý hợp đồng và hoàn trả tiền thuê đất.

- Căn cứ quy định về khai bổ sung hồ sơ khai thuế tại Điều 47 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 như sau:

Điều 47. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế.

“1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.

2. Khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã công bố quyết định thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế thì người nộp thuế vẫn được khai bổ sung hồ sơ khai thuế; cơ quan thuế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này.

3. Sau khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, quyết định xử lý về thuế sau thanh tra, kiểm tra tại trụ sở của người nộp thuế thì việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế được quy định như sau:

a) Người nộp thuế được khai bổ sung hồ sơ khai thuế đối với trường hợp làm tăng số tiền thuế phải nộp, giảm số tiền thuế được khấu trừ hoặc giảm số tiền thuế

được miễn, giảm, hoàn và bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này;

b) Trường hợp người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế có sai, sót nếu khai bổ sung làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được khấu trừ, tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn thì thực hiện theo quy định về giải quyết khiếu nại về thuế."

Căn cứ các quy định đã trích dẫn trên, đề nghị Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng kỹ thuật Becamex - Bình Phước căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động sản xuất, kinh doanh tại đơn vị mình đối chiếu với các quy định để thực hiện theo đúng quy định.

Cục Thuế trả lời để Công ty biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Đăng website;
- Phòng NV-DT-PC;
- Các phòng TTKT;
- Lưu: VT, TTHT.

